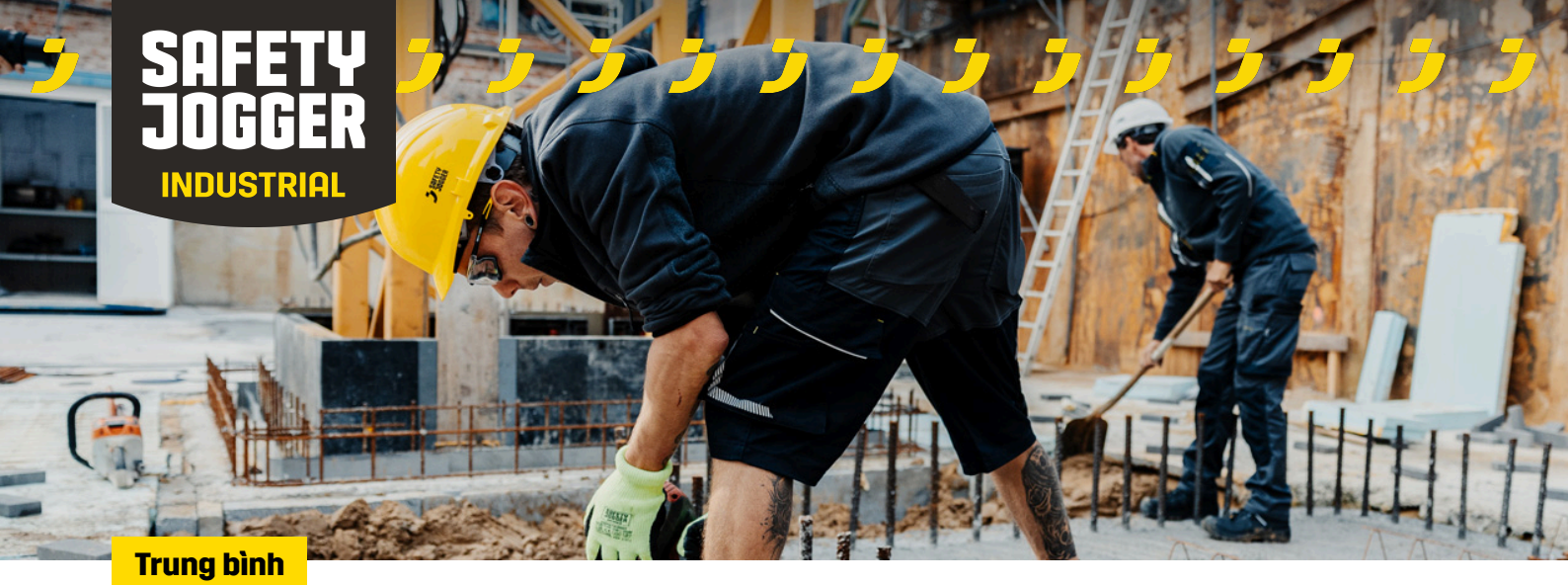

SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Trung bình

SAFETYSTAR S3

Giày bảo h ộ **lao** độ n g **S3 giá** r ẻ rư nhất tờ ị g

SAFETYSTAR là giày bảo h ộ đư ợc công nhận nhất trong ngành dáng và nă ng toàn năng đ ôi giày bố th ử đ ư g trong nhiều môi khác nhau như nhà kho, an ninh, công xây dự n g, cảnh quan và cảnh quan.

Những vật liệu cao cấp hơn ật Bao bì thu	
lót bên trong i thép	Lưỡ
trong Đ	SJ Eco
iữa đế g	Thép
ngoài Đ	PU
u Đứng đầ	Thép
i Loạ	S3 / SR, SC, CI, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
ng lượng thép	0.610 kg
ẩn hiệu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022+A1:2024

BLK

Mũi giày an toàn bằng **thép**
i chắ Giá đỡ bằng thép chân vế lăn hoặc rơ

S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường ẩm cao và bùn. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ hỏng đế và nghiền nát bàn chân.

SRC
rước là rộng trong những tính năng quan trọng giày bảo hộ lao động SRC SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.

S nhiên u chống dầu
ế ngoài có khả năng chống dầu.

chống **tĩnh** điện
Giày chống tĩnh điện ngăn chặn a điện tích tĩnh điện đảm bảo rằng chúng tạo cách hiệu rở âm 100 GigaOhm và 1 GigaOhm

Mặt **trên** chống nước **(WRU)**
Ngăn nước thấm vào khi tiếp xúc lâu dài

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025

Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp **n:**
Xây dựcần g Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t
rư ờn môi bùn, b ề mặt không bằn g phẳn ờng môi ẩm ư ớt

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đa giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằm phẩ cápbù hằm nhiệg Không trên lò s

	Sự **miêu** t ả	ơn vị **đo** l	Đ ờn g	ế t K ả u q	**EN ISO 20345**
Nhữ n g vật l iệật **Barton** thu **cao** cấp h ơn					
	Top: khả năng thấm nước	iờ	mg/cm/g	2.8	? 0.8
	Top: hi nụ số nước		mg/cm2	31	? 15
ót bên trong	i **thép** Lư ớ				
	L ớp lót: thấm nước	iờ	mg/cm/g	64.8	? 2
	lót: hi nụ số nước		mg/cm2	518	? 20
rong Đ	**SJ Eco**				
ệ m chân	Đch ố n g mài mòn (khô/ư ớt) (chu kỳ)		chu kỳ	25600/12800	25600/12800
goài Đ	**PU**				
	Ch ố ngmài mòn ngoài (		mm	92	? 150
	Chư ố ngtrơn gót bản - Ceramic + NaLS - Trư ớt gót lùi về phía t		ma sát	0.38	? 0.31
rư	Cột cố nớt bảng - G ố m + NaLS - Trư ớt lùi về phía t		ma sát	0.36	? 0.36
rư	Cột SR G ố m + Glycerin - Trư ớt gót phía t		ma sát	0.36	? 0.19
	Chư ố ngtrơn SR G ố m + Glycerin - Trư ớt lùi về phía t		ma sát	0.34	? 0.22
rị ch ố	Giá t g tĩnh điệ n		megaohm	72.2	0.1 - 1000
rị ESD	Giá t		megaohm	N/A	0.1 - 100
	Hấp thụ năng l ượng gót chân		J	30	? 20
Đ ứ n g đầ	**Thép**				
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)		mm	N/A	N/A
	Nắp mũi ch ố n g nén (khe h ở sau khi nén 10kN)		mm	N/A	N/A
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)		mm	15.0	? 14
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)		mm	19.0	? 14

kích thước thép:

a chúng tôi không có thể thay đổi nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025
Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com